TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 22-3-2022
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Lợi;

2. Bà Trần Thị Quý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Bùi Xuân Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 21/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2022 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Văn Cẩm T, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp C, xã T1, huyện B, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn T, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp C, xã T1, huyện B, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Bà Văn Cẩm T có đơn xin giải quyết vắng mặt. Tuy nhiên, theo đơn khởi kiện ngày 28 tháng 12 năm 2021, Bản tự khai ngày 08 tháng 01 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Văn Cẩm T trình bày:

Bà Văn Cẩm T và ông Nguyễn T có thời gian tìm hiểu khoảng 05 năm thì tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn ngày 02/11/2011 tại UBND xã Pơng Drang, huyện Krông Bok, tỉnh Đắk Lắk. Trong thời gian chung sống, từ

năm 2018 đến nay vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do ông T không đi làm, thường xuyên tụ tập bạn bè ăn nhậu. Bà T đã nộp đơn xin ly hôn 02 lần trước đây nhưng do thương con nên bà T đã rút đơn và nhiều lần cố gắng hàn gắn, khuyên nhủ để ông T lo làm việc kiếm thu nhập nhưng ông T không thay đổi. Do đó từ tháng 10/2021 đến nay, vợ chồng đã không còn chung sống, bà T vẫn sống cùng hai con còn ông T ra ngoài thuê trọ ở. Trong thời gian ly thân, ông T không quan tâm chăm sóc vợ con mà chỉ thỉnh thoảng về thăm con. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà T yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn T.

Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo H, sinh ngày 16/4/2012 và cháu Nguyễn Văn Tuấn H1, sinh ngày 01/7/2018. Khi ly hôn, bà T yêu cầu nuôi dưỡng cả hai cháu và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ chung về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Nguyễn T có đơn xin giải quyết vắng mặt. Tuy nhiên, theo Bản tự khai ngày 15/02/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn T có ý kiến trình bày :

Ông Nguyễn T thống nhất như trình bày của bà Văn Cẩm T về thời gian tìm hiểu, thời gian đăng ký kết hôn. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2018 đến nay do ông T thường hay ăn nhậu. Ông T đã nhiều lần xin lỗi bà T và hiện nay ông T đã đi làm trở lại nên mong bà T cho ông T cơ hội để cùng nhau xây dựng gia đình. Từ tháng 10/2021 đến nay, ông T ra ngoài thuê trọ sống một mình. Trong thời gian vợ chồng ly thân, khoảng 01 đến 02 tuần ông T về thăm con một lần. Do ông T vẫn còn tình cảm với bà Văn Cẩm T nên không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà T.

Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo H, sinh ngày 16/4/2012 và cháu Nguyễn Văn Tuấn H1, sinh ngày 01/7/2018. Trường hợp Tòa án giải quyết cho hai ông bà ly hôn thì ông T thống nhất giao hai con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng và ông sẽ cấp dưỡng mỗi tháng 4.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ chung về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:

Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa sơ thẩm Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Về hôn nhân, bà Văn Cẩm T và ông Nguyễn T có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng sống không hạnh phúc, nguyên nhân do ông T không đi làm và thường xuyên ăn nhậu khiến tình cảm vợ chồng không hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó việc nguyên đơn yêu cầu ly hôn với bị đơn và yêu cầu giải quyết về con chung là có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về điều kiện thụ lý vụ án: Bà Văn Cẩm T khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn T, ông T cư trú tại Ấp C, xã T1, huyện B, tỉnh Bình Dương nên đây là vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương được quy định tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn bà Văn Cẩm T, bị đơn ông Nguyễn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng nguyên đơn và bị đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ theo Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Văn Cẩm T và ông Nguyễn T là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Pơng Drang, huyện Krông Bok, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 02/11/2011 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 164 là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Bà Văn Cẩm T xác định quá trình chung sống với ông Nguyễn T không hạnh phúc. Nguyên nhân là do ông T không đi làm mà thường xuyên ăn nhậu không chăm lo cho vợ con. Ông T cho rằng vẫn còn tình cảm nhưng không đưa ra được phương án hòa giải giữa hai vợ chồng. Hiện nay, vợ chồng bà T và ông T đã ly thân từ tháng 10 năm 2021. Qua đó thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng của bà T và ông T đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, bà Văn Cẩm T yêu cầu ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định của Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Quá trình chung sống bà T và ông T có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo H, sinh ngày 16/4/2012 và cháu Nguyễn Văn Tuấn H1, sinh ngày 01/7/2018. Bà T và ông T đều cùng quan điểm về việc giao hai con

chung cho bà T có quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Đối với tiền cấp dưỡng nuôi con, bà T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Do đó, cần giao hai con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng và ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tại phiên tòa về quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Án phí dân sự: Bà Văn Cẩm T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Văn Cẩm T được ly hôn với ông Nguyễn T.

2. Về con chung:

- Giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo H, sinh ngày 16/4/2012 và cháu Nguyễn Văn Tuấn H1 sinh ngày 01/7/2018 cho bà Văn Cẩm T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, bà Văn Cẩm T và ông Nguyễn T có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở thực hiện quyền này. Trường hợp ông T lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì bà T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông T theo quy định của pháp luật. Vì quyền lợi hợp pháp của con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Bà Văn Cẩm T và ông Nguyễn T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Văn Cẩm T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí về ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo

biên lai thu tiền số AA/2016/0009813 ngày 17/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự (02);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (02).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Sơn

Nơi nhận:
- Các đương sự (02);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (02).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Sơn

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào lúc giờ phút, ngày 03 tháng 02 năm 2021.

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Thanh;

2. Ông Đoàn Văn Lước.

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 06/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2021 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Văn Cẩm T, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ 1, ấp 3, xã Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Ông Nguyễn T, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 1, ấp 3, xã Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Văn Cẩm T được ly hôn với ông Nguyễn T.

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về con chung:

- Giao cháu Trần Gia Bảo, sinh ngày 06/8/2008 và cháu Trần Khởi My, sinh ngày 04/5/2014 cho bà Văn Cẩm T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, bà Văn Cẩm T và ông Nguyễn T có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở thực hiện quyền này. Trường hợp ông Suồng lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì bà Thơm có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Suồng theo quy định của pháp luật. Vì quyền lợi hợp pháp của con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Bà Văn Cẩm T và ông Nguyễn T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Văn Cẩm T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí về ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0054632 ngày 05/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Kết quả biểu quyết 3/3.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 03 tháng 02 năm 2021.

Biên bản nghị án đã đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đặng Thị Thanh	**Đoàn Văn Lước**	**Nguyễn Tuấn Sơn**

Nơi nhận:
- Các đương sự (02);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (02).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Quyết